

Bản án số: 149/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25-6-2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Minh Thắng.

Bà Phạm Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 197/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị R, sinh năm 1981; cư trú tại: Ấp B, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; cư trú tại: Ấp B, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Nguyễn Thị R trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H chung sống vào năm 2007, không đăng ký kết hôn. Vợ chồng có thời gian dài chung sống hạnh phúc và sinh được hai con tên Nguyễn Vũ Luân, sinh ngày 19/02/2008 và Nguyễn Vũ Khá, sinh ngày 18/02/2011, nhưng đến năm 2017 thì sống ly thân do anh H hay ghen tuông vô cớ, rồi chửi mắng chị, dù hai bên có hòa giải hàn gắn nhưng vợ chồng không thể đoàn tụ được. Do vậy chị yêu cầu được ly hôn với anh H, không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung vì chị đang nuôi dưỡng. Quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh Nguyễn Văn H, nhưng anh H không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của

chị R; nhiều lần thông báo hòa giải và triệu tập xét xử nhưng anh H cũng không tham dự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị R có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị R và anh H chung sống với nhau như vợ chồng trong thời gian dài, mặc dù có đủ điều kiện kết hôn nhưng lại không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do vậy Tòa án không xem xét chấp nhận hoặc không chấp nhận cho chị R ly hôn với anh H mà tuyên bố không công nhận anh, chị là vợ chồng theo quy định tại Điều 14 và 53 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Hiện tại chị R đang nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trường hợp anh chị có tranh chấp về con chung sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị R xác định không có, anh H không phản đối nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân gia đình: Chị R phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị R và anh Nguyễn Văn H là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị R phải chịu là 300.000 đồng. Chị R đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0010552 ngày 04/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị R đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị R, anh H có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh